|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GD&ĐT**  **Trường Đại học SPKT TP.HCM**  **Khoa: CNMay & TT** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**Ch­ương trình Giáo dục đại học**

**Ngành đào tạo: Công nghệ cắt may Trình độ đào tạo: Đại học**

**Chương trình đào tạo: Công nghệ cắt may**

**ĐỀ C­ƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

1. **Tên học phần: Thiết kế trang phục nam cơ bản Mã học phần:** FMDR231051
2. **Tên Tiếng Anh: Fundamentals of Menswear Drafting**
3. **Số tín chỉ: 3 tín chỉ (3 tín chỉ lý thuyết)**

**Phân bố thời gian:** (3:0:6) (3 tiết lý thuyết + 0 tiết thực hành + 6 tiết tự học )

Thời gian học: 15 tuần

1. **Các giảng viên phụ trách học phần**

1/ GV phụ trách chính: ThS. Nguyễn Ngọc Châu

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

2.1/ Nguyễn Thị Tuyết Trinh

1. **Điều kiện tham gia học tập học phần**

**Môn học trước:** Nguyên phụ liệu may

**Môn học tiên quyết:** Hệ thống cỡ số trang phục

**Khác:** không

1. **Mô tả tóm tắt học phần:**

Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về cách đo ni mẫu trên cơ thể người, cách lựa chọn độ cử động toàn phần và phương pháp vẽ thiết kế (drafting) các chi tiết thành phẩm của trang phục nam cơ bản dựa trên các số đo của ni mẫu được cung cấp và tài liệu kỹ thuật.

1. **Mục tiêu học phần: (Course Goals)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu**  ***(Goals)*** | **Mô tả**  ***(Goal description)***  *(Học phần này trang bị cho sinh viên:)* | **Chuẩn đầu ra**  **CTĐT** |
| **G1** | Có các kiến thức cơ bản trong vẽ thiết kế và quy trình lắp ráp các sản phẩm nam cơ bản. | **1.2** |
| **G2** | Khả năng lập luận, giải quyết các vấn đề về vẽ thiết kế và quy trình lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm cơ bản.  Khả năng tư duy và cập nhật kiến thức chuyên môn với thái độ nghề nghiệp đúng đắn. | **2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5** |
| **G3** | Kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và khả năng nhận biết một số thuật ngữ tiếng anh chuyên ngành | **3.1, 3.2, 3.3** |
| **G4** | Khả năng nhận biết sự đa dạng trong lĩnh vực thiết kế các sản phẩm nam cơ bản. | **4.1, 4.2** |

1. **Chuẩn đầu ra của học phần:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra HP** | | **Mô tả**  *(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)* | **Chuẩn đầu ra CDIO** |
| **G1** | **G1.2** | xác định được một số nguyên phụ liệu cho trang phục nam cơ bản (1), thực hiện được được cách đo ni (2),xác định được độ cử động toàn phần của trang phục nam cơ bản (2), vẽ thiết kế được các mẫu trang phục nam cơ bản (2) | **1.2** |
| **G2** | **G2.1** | Phân loại được đặc điểm các dạng trang phục nam cơ bản | **2.1.1** |
| **G2.2** | xác định công thức thiế kế phù hợp với đặc điểm của trang phục nam cơ bản (2)  vẽ thiết kế được các mẫu trang phục nam cơ bản (2) | **2.2.3**  **2.2.4** |
| **G2.3** | vẽ thiết kế được các mẫu trang phục nam cơ bản (2) theo trình tự hợp lý | **2.3.3** |
| **G2.4** | phát triển một số mẫu biến kiểu từ các mẫu trang phục nam cơ bản | **2.4.3** |
| **G2.5** | Có ý thức cầu tiến, trung thực, luôn cập nhật kiến thức. | **2.5.1** |
| **G3** | **G3.1** | Có khả năng làm việc hợp tác, tôn trọng tập thể | **3.1.5** |
| **G3.2** | Có khả năng thuyết trình | **3.2.6** |
| **G3.3** | có khả năng đọc và hiểu một số tài liệu kỹ thuật bằng tiếng anh sử dụng trong thiết kế trang phục nam cơ bản | **3.3.1** |
| **G4** | **G4.1** | Giải thích các tác kỹ thuật đối với môi trường sản xuất | **4.1.2** |
| **G4.2** | xác định tầm quan trọng của khâu thiết kế trong sản xuất | **4.2.4** |

1. **Tài liệu học tập**

* **Tài *liệu học tập chính***

[1] Giáo trình: Nguyễn Ngọc Châu – Nguyễn Thị Tuyết Trinh : Giáo trình “Thiết kế trang phục nam cơ bản”, Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM

* ***Sách tham khảo***

[2] Trần Thị Thêu –Thiết kế trang phục 2- Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM - 2010

[3] Hellen – Pattern making – USA,

[4] Kathryn L. Hatch - Textile Science - USA, 1993

1. **Tỷ lệ phần trăm các thành phần điểm và các hình thức đánh giá sinh viên:**

- Thang điểm: **10**

- Kế hoạch kiểm tra như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức KT** | **Nội dung** | **Thời điểm** | **Công cụ KT** | **Chuẩn đầu ra KT** | **Tỉ lệ (%)** |
| **Kiểm tra - Bài tập** | | | |  | **30** |
| BT#1 | Thiết kế hoàn chỉnh áo sơ mi theo số đo ni | Tuần 2 | Bài tập  trên lớp | 1.2, 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5 | 5 |
| BT#2 | Thiết kế hoàn chỉnh áo sơ mi theo tài liệu kỹ thuật | Tuần 4 | Bài tập  trên lớp | 1.2, 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5 | 5 |
| BT#3 | Thiết kế hoàn chỉnh áo sơ mi theo sản phẩm mẫu | Tuần 6 | Bài tập  trên lớp | 1.2, 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5 | 5 |
| BT#4 | Thiết kế hoàn chỉnh quần tây nam theo số đo ni | Tuần 10 | Bài tập  trên lớp | 1.2, 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5 | 5 |
| BT#5 | Thiết kế hoàn chỉnh quần tây nam theo tài liệu kỹ thuật | Tuần 12 | Bài tập  trên lớp | 1.2, 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5 | 5 |
| BT#6 | Thiết kế hoàn chỉnh quần tây nam theo sản phẩm mẫu | Tuần 14 | Bài tập  trên lớp | 1.2, 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5 | 5 |
| **Tiểu luận- Báo cáo (Project)** | | | |  | **20** |
| BL#1 | Thiết kế một kiểu áo sơ mi nam theo số đo ni tự chọn hoặc tài liệu kỹ thuật | Tuần 8 | Tiểu luận - Báo cáo | 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5, 4.1, 4.2 | 10 |
| BL#2 | Thiết kế một kiểu quần tây nam theo số đo ni tự chọn hoặc tài liệu kỹ thuật | Tuần 15 | Tiểu luận - Báo cáo | 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5,4.1,4.2 | 10 |
| **Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập + Báo cáo)** | | | |  | **50** |
|  |  |  |  |  |  |
| **Thi cuối kỳ** | | |  |  | **50** |
|  | Thiết kế hoàn chỉnh rập thành phẩm một áo sơ mi nam theo tài liệu kỹ thuật trong thời gian 60 phút | Tuần 17 | Tiểu luận - Báo cáo | 4.1, 4.2 |  |

1. **Nội dung và kế hoạch thực hiện**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Chuẩn đầu ra học phần** |
| **1** | **Chương 1: Thiết kế áo sơmi nam** (3/0/6) |  |
|  | ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  1.1.Ôn tập lại phương pháp đo ni mẫu  1.2. Vẽ mô tả mẫu  1.3.Phân tích mẫu  1.4. Cách tính vải  1.5. Cách trải vải, giác sơ đồ, cắt các chi tiết  1.6. Qui cách may  **PPGD chính**:  + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên  + Làm mẫu (đo ni mẫu trên người thật)  + Vật mẫu (hướng dẫn sinh viên mô tả mẫu, phân tích mẫu, mô tả qui cách may) | G1.2  G2.1 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(6)*  + Vẽ mô tả mẫu một áo sơmi tay dài  + Vẽ bảng phân tích mẫu.  + Mô tả qui cách may của áo sơmi đó | G2.3  G2.4  G2.5 |
| **2** | **Chương 1: Thiết kế áo sơmi nam** (3/0/6) (tt) |  |
|  | ***A/*****Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp***: (3)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  1.7. Cách dựng hình thân sau, đô áo  1.8. Cách dựng hình thân trước  1.9.Cách dựng hình tay áo  **PPGD chính**:  + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên  + Kết hợp vật thật (áo mẫu)  + Vẽ mẫu trực tiếp trên giấy tỷ lệ 1:1 | G1.2  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.1  G4.1 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(6)*  + Vẽ dựng hình thân trước theo số đo ni mẫu  + Vẽ dựng hình thân sau, đô áo theo số đo ni mẫu  + Vẽ dựng hình tay áo theo số đo ni mẫu  + Kiểm tra thông số, đường nét, mối liên hệ giữa thân trước, thân sau và tay áo có khớp được với nhau không | G2.4  G2.5 |
| **3** | **Chương 1: Thiết kế áo sơmi nam** (3/0/6) (tt) |  |
|  | ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  1.10.Thiết kế lá cổ, chân cổ áo sơmi  1.11. Biến kiểu các loại nẹp áo, trụ tay, Manchette  1.12. Phân tích một số loại nguyên liệu để tính toán phù hợp các thông số khi thiết kế  1.13.Hướng dẫn vẽ hoàn chỉnh một áo sơ mi mẫu theo thông số bất kỳ  **PPGD chính**:  + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên  + Vẽ mẫu trên giấy theo tỷ lệ 1:1  + Hướng dẫn cắt, gấp giấy các chi tiết theo tỷ lệ 1:1 | G1.2  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.1  G3.2  G4.1 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(6)*  + Thiết kế 3 kiểu bâu áo sơmi /sinh viên  + Nộp mô hình giấy biến kiểu 3 loại nẹp áo, Manchette, trụ tay cho mỗi sinh viên | G2.1,G2.2  G2.3  G4.1,G4.2 |
| **4** | **Chương 1: Thiết kế áo sơmi nam** (3/0/6) (tt) |  |
|  | ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  1.14.Bài tập vẽ tại lớp theo 5-6 ni mẫu  1.15. Giáo viên sửa và giải thích bài tập tại lớp  1.16.Hướng dẫn tập vẽ các đường cong nách, cổ, bâu  **PPGD chính**:  + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên  + Sinh viên vẽ trên giấy tỉ lệ 1:1 ( vẽ nhóm/1 bài)  + Giáo viên sẽ sửa bài từng nhóm sau đó hoán đổi các thành viên trong nhóm  + Giáo viên giải thích và chú thích những điểm hay mắc lỗi và cách khắc phục | G1.2  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.1  G3.2  G3.3  G4.1  G4.2 |
| ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: *(6)***  + + Các thành viên hoán đổi sang nhóm khác sẽ vẽ lại bài thiết kế của nhóm mà mình chuyển sang và buổi học sau sẽ trình bày trên bảng  + Chuẩn bị tài liệu kỹ thuật áo sơ mi nam | G2.1,G2.2  G2.3  G4.1,G4.2 |
| **5** | **Chương 1: Thiết kế áo sơmi nam** (3/0/6) (tt) |  |
|  | ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  1.16.Hướng dẫn đọc tài liệu kỹ thuật (bài mẫu)  1.17.Hướng dẫn cách dựng hình từ tài liệu kỹ thuật (bài mẫu)  1.18.Vẽ một bài mẫu theo thông số kỹ thuật  1.19.Sinh viên tự vẽ lại rập theo thông số kỹ thuật vừa hướng dẫn  1.20.Giáo viên chỉ ra những điểm chưa được trên bản vẽ  **PPGD chính**:  + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên  + Hướng dẫn cách dựng rập trên giấy A0 tỉ lệ 1:1  + Hướng cách kiểm tra thông số theo đúng tài liệu kỹ thuật | G1.2  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.1  G3.2  G3.3  G4.1  G4.2 |
| ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: *(6)***  + Mỗi nhóm tự tìm 2 bộ tài liệu kỹ thuật của áo sơmi nam  +Vẽ dựng hình từ 1 trong 2 bộ tài liệu kỹ thuật đó (hôm sau sửa trên lớp)  + Chuẩn bị một áo mẫu / nhóm | G2.1  G2.2  G2.3  G4.1  G4.2 |
| **6** | **Chương 1: Thiết kế áo sơmi nam** (3/0/6) (tt) |  |
|  | ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  1.21.Giáo viên sửa và giải thích bài tập về nhà hôm trước ngay trên lớp  1.22.Hướng dẫn cách lấy thông số từ áo mẫu  1.23. Hướng dẫn cách thiết kế dựng hình áo sơmi nam từ áo mẫu  1.24.Vẽ mẫu  1.25.Sinh viên tự vẽ lại  1.26.Chỉ ra những điểm chưa đạt và cách khắc phục  **PPGD chính**:  + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên.  + Sửa bài ừng nhóm  + Hướng dẫn cụ thể cách lấy những thông số cần thiết trên bảng bằng vật thật  + Hướng dẫn cách dựng hình vẽ rập theo tỉ lệ 1:1  + Vẽ mẫu trên giấy A0 theo tỉ lệ 1:1  + Mỗi nhóm tự vẽ lại trên 1 tờ A0 và so với bài mẫu của giáo viên để tự nhận ra những điểm nhóm chưa và đã đạt được.   * Giáo viên tổng kết lại những điểm chính | G1.2  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.1  G3.2  G3.3  G4.1  G4.2 |
| ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: *(6)***  + Tự vẽ lại bài tập trên lớp một lần nữa  + Tự vẽ rập theo một tài liệu kỹ thuật bất kỳ | G2.1,G2.2  G2.3,G4.1  G4.2 |
| **7** | **Chương 1: Thiết kế áo sơ mi nam** (3/0/6)(tt) |  |
|  | ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)*  **Nội dung GD lý thuyết:**   * + So sánh và giải thích điểm khác biệt giữa cách thiết kế áo sơ mi theo số đo ni, theo tài liệu kỹ thuật và theo sản phẩm mẫu   + Hướng dẫn Cách kiểm tra các thông số của rập thành phẩm, cách vẽ các đường cong cổ , nách   + Hướng dẫn cách biến kiểu một số kiểu bâu, nẹp, túi, manchette   + Tổng kết những điểm mấu chốt, quan trọng cần ghi nhớ   **PPGD chính**:   * Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên. | G1.2  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.1  G3.2  G3.3  G4.1  G4.2 |
| ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: *(6)***  + Tự ôn tập  + Đọc bài thiết kế quần tây theo số đo ni | G1.2  G2.2  G2.3 |
| **8** | **Chương 2: Thiết kế quần tây nam** (3/0/6) |  |
|  | ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  2.1.Ôn tập lại phương pháp đo ni mẫu  2.2. Vẽ mô tả mẫu  2.3.Phân tích mẫu  2.4. Phương pháp tính vải  2.5. Phương pháp giác sơ đồ  2.6. Qui cách may  **PPGD chính**:  + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên  + Sử dụng người thật để hướng dẫn lại cách đo   * Dùng vật thật để mô tả mẫu, phân tích mẫu, mô tả qui cách may | G1.2  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.1  G3.2  G3.3  G4.1  G4.2 |
| ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: *(6)***  + Vẽ mô tả mẫu  + Vẽ bảng phân tích mẫu  + Mô tả qui cách may quần tây không ly | G2.1  G2.2  G2.3  G4.1  G4.2 |
| **9** | **Chương 2: Thiết kế quần tây nam** (3/0/6) |  |
|  | ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  2.7.Dựng hình thân sau.  2.8.Dựng hình thân trước  2.9.Thiết kế các kiểu túi  2.10.Biến kiểu một số kiểu túi  **PPGD chính**:  + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên  + Vẽ mẫu trên giấy A0 tỉ lệ 1:1   * Hướng dẫn cắt, gấp các kiểu túi | G1.2  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.1  G3.2  G3.3  G4.1  G4.2 |
| ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: *(6)***  + dựng hình lại thân trước  + dựng hình lại thân sau  + thiết kế 3 kiểu túi hông | G2.1  G2.2  G4.1  G4.2 |
| **10** | **Chương 2: Thiết kế quần tây nam** (3/0/6 |  |
|  | ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  2.10.Thiết kế lưng, baget,pha lót  2.11. Phân tích một số loại nguyên liệu để tính toán phù hợp các thông số khi thiết kế  2.12.Biến kiểu một số kiểu baget, lưng  2.13.Thiết kế quần tây có ly  **PPGD chính**:  + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên  + Vẽ mẫu trên giấy A0 tỉ lệ 1:1   * Hướng dẫn cắt, gấp các kiểu túi. | G1.2  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.1  G3.2  G3.3  G4.1  G4.2 |
| ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: *(6)***  + Vẽ lại rập quần theo số đo ni mẫu  + Chuẩn bị tài liệu kỹ thuật quần tây | G2.1,G2.2  G4.1,G4.2 |
| **11** | **Chương 2: Thiết kế quần tây nam** (3/0/6) |  |
|  | ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  2.14.Hướng dẫn đọc tài liệu kỹ thuật  2.15.Hướng dẫn cách dựng hình từ tài liệu kỹ thuật (bài mẫu)  2.16.Vẽ mẫu  2.17.Sinh viên tự vẽ lại  2.18.Chỉ ra những điểm chưa đạt và cách khắc phục  **PPGD chính**:  + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên  + Vẽ mẫu trên giấy A0 tỉ lệ 1:1   * Hướng dẫn đọc tài liệu kỹ thuật | G1.2  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.1  G3.2  G3.3  G4.1  G4.2 |
| ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: *(6)***  + Vẽ lại theo một tài liệu kỹ thuật bất kỳ | G2.1,G2.2  G4.1,G4.2 |
| **12** | **Chương 2: Thiết kế quần tây nam** (3/0/6) |  |
|  | ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  2.17.Sinh viên tự vẽ thiết kế một quần tây theo tài liệu bắng tiếng anh  2.18.Chỉ ra những điểm chưa đạt và cách khắc phục  **PPGD chính**:  + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên  + Hướng dẫn cách dựng rập trên giấy A0 tỉ lệ 1:1   * Hướng cách kiểm tra thông số theo đúng tài liệu kỹ thuật | G1.2  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.1  G3.2  G3.3  G4.1  G4.2 |
| ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: *(6)***  + Vẽ lại theo một tài liệu kỹ thuật bất kỳ | G2.1,G2.2  G2.4,G2.5 |
| **13** | **Chương 2: Thiết kế quần tây nam** (3/0/6) |  |
|  | ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  2.19.Hướng dẫn lấy thông số kỹ thuật từ quần tây mẫu  2.20. Hướng dẫn dựng hình từ thông số của quần tây mẫu  2.21. Vẽ mẫu  **PPGD chính**:  + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên  + Hướng dẫn cách dựng rập trên giấy A0 tỉ lệ 1:1   * Hướng cách kiểm tra thông số theo đúng tài liệu kỹ thuật | G1.2  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.1  G3.2,G3.3  G4.1,G4.2 |
| ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: *(6)***   * Tự ôn tập | G2.4  G2.5 |
| **14** | **Chương 2: Thiết kế quần tây nam** (3/0/6) |  |
|  | ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  2.19.Hướng dẫn lấy thông số kỹ thuật từ quần tây mẫu  2.20. Hướng dẫn dựng hình từ thông số của quần tây mẫu  2.21. Vẽ mẫu  **PPGD chính**:   * Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên * Hướng dẫn thiết kế và ra rập bán thành phẩm | G1.2  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.1  G3.2  G3.3  G4.1  G4.2 |
| ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: *(6)***  + Thực hiện vẽ thiết kế lại một quần tây nam theo sản phẩm mẫu | G4.1  G4.2 |
| **15** | **Chương 2: Thiết kế quần tây nam** (3/0/6) |  |
|  | ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (3)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  2.22.Chỉ ra những điểm thường hay mắc lỗi và cách khắc phục  2.23.Ôn tập  **PPGD chính**:   * Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên | G1.2  G2.1  G2.2  G2.3  G2.4  G2.5  G3.1  G3.2  G3.3  G4.1  G4.2 |
| ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: *(6)***   * Tự ôn tập | G4.1,G4.2 |

1. **Đạo đức khoa học:**

Sinh viên và giáo viên khi nghiên cứu môn học này cần có thái độ trung thực, tôn trọng tác quyền của các tài liệu, không sao chép khi chưa có sự cho phép của tác giả hoặc sao chép phải chỉ rõ nguồn trích dẫn.

Sinh viên cần có thái độ yêu thích thiết kế rập và tự rèn luyện kỹ năng vẽ của mình, đề ra các sáng kiến để nâng cao kiến thức và cải tiến kỹ năng vẽ và thiết kế rập của mình

1. **Ngày phê duyệt:** ngày /tháng /năm
2. **Cấp phê duyệt:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trưởng khoa**  **Vũ Minh Hạnh** | **Tổ trưởng BM**  **Nguyễn Ngọc Châu** | **Người biên soạn**  **Nguyễn Ngọc Châu** |
|  |  |  |

1. **Tiến trình cập nhật ĐCCT**

|  |  |
| --- | --- |
| **Lấn 1:** Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: Ngày….. tháng….. năm……. | **<**người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)  Tổ trưởng Bộ môn: |
| **Lấn 2:** Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: Ngày….. tháng….. năm……. | **<**người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)  Tổ trưởng Bộ môn: |